TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-PT
Ngày 19 - 4 - 2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thuy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với Nguyễn Văn T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Hoàng Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

- Bị hại: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1977; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty tài chính TNHH Ngân hành Việt Nam Thịnh Vượng SMBC. Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chủ tịch Hội đồng; Đại diện theo ủy quyền:

Anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 1987; địa chỉ: xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1979; trú tại: Thôn C, xã M, huyện H, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/9/2021, Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, trú tại Thôn C, xã M, huyện H, thành phố Hà Nội là công nhân làm việc tại Công ty TNHH IJ Diamond Vina ở khu công nghiệp điều khiển xe mô tô Honda Vision màu xanh đen không BKS đến cửa hàng cắt tóc gội đầu của chị Đỗ Thị H ở Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam để cắt tóc, gội đầu. Khi gội đầu xong T nói với chị H: "Em ơi nhà vệ sinh đâu cho anh đi nhờ". Chị H nói "Anh đi thẳng vào trong". T đi qua phòng ngủ của quán cắt tóc thấy trên bàn có 01 chiếc điện thoại di động nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đi vào trong phòng dùng tay trái cầm chiếc điện thoại Samsung Galasy A02S cất vào túi quần, sau đó đi ra trả tiền gội đầu cho chị H rồi điều khiển xe mô tô đi về Công ty. Trên đường đi T tháo sim điện thoại trong máy điện thoại vừa trộm cắp được vứt đi và lấy sim của T lắp vào máy để sử dụng. Ngày 05/9/2021 T bị Công an xã Đ, huyện K yêu cầu đến trụ sở làm việc, T đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/HĐĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, tỉnh Hà Nam kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S màn hình cảm ứng có giá trị 2.450.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô Honda Vision BKS 29Y3-645.06. Trả lại cho chị Đỗ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S.

Với hành vi nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 50, Điều 47, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 317, Điều 323 Bộ luật Dân sự; khoản 1 điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản".* Xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 chiếc mô tô Honda Vision, BKS 29Y3-645.06, số khung RLHJF5833LZ544393, số máy JF86E5279768 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật, phần giá trị còn lại (nếu có) tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong thời hạn luật định ngày 16/2/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 với nội dung kháng nghị phần xử lý vật chứng của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án phần nhận định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29Y3-645.06, số khung RLHJF5833LZ544393, số máy JF86E5279768 không phải là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và quyết định xử lý vật chứng tuyên trả lại bị cáo Nguyễn Văn T chiếc xe mô tô nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Tvà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T đều nhất trí với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quan điểm: Giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng theo hướng tuyên trả lại bị cáo Nguyễn Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29Y3-645.06, số khung RLHJF5833LZ544393, số máy JF86E5279768.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung trị giá 2.450.000 đồng của chị Đỗ Thị H, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, không bị kháng

nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

[2] Ngày 16 tháng 02 năm 2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có Quyết định số 01/QĐ-VKS-P7 kháng nghị về phần xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29Y3-645.06 do bị cáo Nguyễn Văn T mua trả góp từ khoản tiền vay của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC, là tài sản thế chấp cho khoản vay, bị cáo sử dụng làm phương tiện phục vụ đi lại, làm việc và sinh hoạt hàng ngày. Ngày 02/9/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô đến quán của chị Đỗ Thị H mục đích để cắt tóc gội đầu, sau khi cắt tóc xong bị cáo đi vệ sinh có đi qua phòng ngủ và nhìn thấy chiếc điện thoại di động để trên mặt bàn kê sát giường, thấy không có ai nên bị cáo T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, lấy điện thoại bỏ vào túi quần mang về sử dụng. Hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của bị cáo T là bột phát không có chủ ý từ đầu, sau khi lấy được tài sản bị cáo mới sử dụng xe mô tô để đi về. Bên cạnh đó các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại bút ký phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm đều khẳng định bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động của chị H sau khi đã cắt tóc gội đầu, xe mô tô đăng ký mang tên sở hữu của bị cáo dùng đi lại, khi Cơ quan điều tra thu giữ xe nhưng bị cáo vẫn thực hiện đầy đủ việc trả góp theo hợp đồng với Công ty tài chính. Tại văn bản ngày 24/11/2021 Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC tiếp tục đề nghị T thực hiện thanh toán định kỳ theo thỏa thuận hoặc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán, điều đó cho thấy chiếc xe mô tô Honda Vision bị cáo T không dùng vào việc phạm tội và vẫn đang thực hiện nghĩa vụ dân sự thanh toán tài chính với bên nhận thế chấp. Bản án sơ thẩm nhận định chiếc xe máy Honda Vision BKS 29Y3-645.06 bị cáo T dùng là phương tiện phạm tội, tuyên giao xe mô tô cho Chi cục thi hành án dân sự huyện K phối hợp với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật, phần giá trị còn lại (nếu có) tịch thu sung quỹ Nhà nước là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo cũng như làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng cho vay mua hàng trả góp giữa bị cáo và Công ty tài chính. Do đó xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có căn cứ chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam về phần xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "*Trộm cắp tài sản"*. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô Honda Vision BKS 29Y3-645.06, số khung số khung RLHJF5833LZ544393, số máy JF86E5279768; 01 thẻ căn cước công dân số 001083057541 cấp ngày 24/6/2021; 01 thẻ trả góp và 01 sim Viettel trên sim số mã số 89840-48000-31240-0504 đều mang tên Nguyễn Văn T.

(Tình trạng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 11/01/2022).

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện K;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy